

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC MÔN TRIẾT HỌC MÁC-LÊNIN Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÒA BÌNH

PGS.TS. Nguyễn Văn Cư*

Khoa Quản lý Kinh tế và Xã hội, Trường Đại học Hòa Bình

* Tác giả liên hệ: songan.dhsphn@gmail.com

Ngày nhận: 05/8/2021

Ngày nhận bản sửa: 26/8/2021

Ngày duyệt đăng: 08/9/2021

Tóm tắt

Một trong những yêu cầu của giáo dục và đào tạo đại học là phải bám sát chuẩn đầu ra của mỗi môn học. Cách dạy và học của bất kỳ môn học nào ở trình độ đại học cũng đều rất khó, đặc biệt đối với môn Triết học Mác-Lênin. Mỗi giảng viên dạy Triết học Mác-Lênin sẽ có những phương pháp dạy khác nhau và hiệu quả của giờ dạy Triết học cũng khác nhau. Phương pháp dạy của giảng viên có tác động tích cực hoặc chưa tích cực đến cách học của sinh viên. Trong đó, có khá nhiều trường hợp sinh viên thích học môn Triết học Mác-Lênin lại xuất phát từ các phương pháp của giảng viên Triết học. Trong bài viết này, tác giả tập trung vào phương pháp dạy, học môn Triết học Mác-Lênin cho sinh viên, đồng thời, nêu ra 5 biện pháp đổi mới phương pháp dạy, học Triết học Mác-Lênin ở Trường Đại học Hòa Bình. Với 5 biện pháp đổi mới này, sinh viên sẽ vừa hứng thú học tập, nắm chắc những kiến thức cơ bản, cốt lõi của Triết học Mác-Lênin, vừa biết vận dụng vào thực tiễn cuộc sống, đáp ứng chuẩn đầu ra của môn học.

Từ khóa: Phương pháp dạy, học; triết học Mác-Lênin; Đại học Hòa Bình; chuẩn đầu ra

Innovations in teaching and learning Marxist-Leninist philosophy in Hoa Binh University

Abstract

One of the requirements of higher education is to stick to the learning outcomes for each course and each program. Teaching and learning in Higher education is sensitive to the competing demands of teaching, research and scholarship, and academic management on each course, a hard work, especially more for a course of Marxist-Leninist Philosophy. For this course, the different teaching methods have get out different effects on student attitude and achievement, positively or negatively. How to raise student motivation studying a course of Marxist-Leninist Philosophy, the paper presents five enhancing learning approaches: practical tips for students and teachers at Hoa-Binh University. In consequences the students are interested in learning a course of Marxist-Leninist Philosophy and recognized deep relationships of the course background and activities in economics and social life, achieving positive student learning outcomes.

Keywords: Teaching and learning methods; Marxist-Leninist philosophy; Hoa Binh University; learning outcomes.

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: “Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kiên định đường lối đổi mới của Đảng, kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững

chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa” [1]. Đối với Đảng ta, kiên trì, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin là vấn đề có tính nguyên tắc số một. Là một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác-Lênin, “Triết học Mác-Lênin đã tạo ra vũ khí tinh thần sắc bén cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc, xây dựng đất

nước tiến lên chủ nghĩa xã hội” [5] và “Triết học Mác-Lênin là môn học hết sức quan trọng được Đảng và Nhà nước ta quan tâm chỉ đạo, không ngừng nâng cao chất lượng từ khâu biên soạn giáo trình, giảng dạy học tập nghiên cứu trong hệ thống giáo dục của cả nước” [5]. Năm 2019, Hội đồng Biên soạn giáo trình môn Triết học Mác-Lênin đã ban hành Giáo trình *Triết học Mác-Lênin* trình độ đại học; đối tượng: khối các ngành hệ không chuyên lý luận chính trị, thực hiện trong năm học 2019-2020. Giáo trình gồm 3 chương được viết rút ngắn, cô đọng nhưng vẫn chứa đựng khối lượng tri thức Triết học đồ sộ quá sức tiếp thu của sinh viên. Để có chất lượng “học thật, thi thật, nhân tài thật” [2], đòi hỏi giảng viên dạy Triết học, sinh viên học Triết học phải thay đổi phương pháp dạy và học môn Triết học ở các trường Đại học, bám sát chuẩn đầu ra. Trên cơ sở phân tích các phương pháp dạy học Triết học ở Trường Đại học Hòa Bình, tác giả đã đề xuất 5 biện pháp đổi mới phương pháp dạy và học Triết học. Trong năm học 2020-2021, tác giả đã thực hiện 5 biện pháp đổi mới phương pháp dạy học Triết học và bước đầu đã đạt được những kết quả đáng khích lệ (cả phương pháp dạy học trực tiếp và trực tuyến).

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Thực trạng phương pháp dạy và học Triết học Mác-Lênin

Đại đa số giảng viên Triết học được đào tạo cơ bản, có bằng cấp, có ý thức đổi mới phương pháp dạy học. Nhiều giảng viên Triết học đã tiến hành giảng dạy theo phương pháp dạy học tích cực, lấy “người học là trung tâm”, vận dụng phương pháp thuyết trình tích cực, phương pháp dạy học theo tình huống, phương pháp dạy học hợp đồng, phương pháp dự án, đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập. Nhưng có một số ít giảng viên Triết học ngại đổi mới phương pháp giảng dạy, bảo thủ với cách dạy chủ yếu là thuyết trình, ít sử dụng công nghệ thông tin. Ngay cả những giảng viên có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy, việc trần trở tìm ra cách dạy đạt hiệu quả cao nhất cũng không nhiều. Cho nên, việc đổi mới phương pháp giảng dạy mới dừng ở hình thức, mà chưa đi sâu vào đổi mới phương pháp dạy từ bản chất

bên trong. Việc tiến hành đổi mới phương pháp giảng dạy của những giáo viên này làm cho giờ học Triết ngày càng rối hơn, sinh viên rất khó nắm bắt được những kiến thức cơ bản của Triết học. Vì vậy, rất khó đo lường, đánh giá về chuẩn đầu ra của môn học.

Đối với nhiều sinh viên, môn Triết học được coi là một môn “khô, khó, khổ”, nên có tâm lý ngại học và nếu buộc phải học thì học thụ động, học đối phó để cố gắng qua được các kỳ kiểm tra và thi. Đa số sinh viên không có phương pháp học Triết học phù hợp; chỉ học thuộc giáo trình để thi. Có một số sinh viên, do rất nhiều nguyên nhân, nên thích học môn Triết học, nhưng do không có phương pháp học Triết học một cách khoa học thì niềm yêu thích này cũng dần dần bị mất đi. Dường như nhiều sinh viên không đọc giáo trình trước khi lên lớp, càng không đọc các tài liệu tham khảo, phương pháp tự học gần như bị lãng quên. Trên lớp thì không tập trung nghe giảng, sử dụng điện thoại hoặc làm việc riêng. Đặc biệt, rất nhiều sinh viên không tập trung suy nghĩ, ngại tham gia thảo luận nhóm, nên những kiến thức trừu tượng vốn đã khó lại càng khó hơn, đã chán học Triết học lại càng chán hơn. Chỉ có rất ít sinh viên tự tìm ra được phương pháp học Triết học bằng cách tự học, tự nhận thức, tự nâng cao tư duy trừu tượng Triết học theo bài giảng của giảng viên, tự giác vận dụng tri thức Triết học vào cuộc sống. Tóm lại, vì không có cách học, không chủ động tự học, nên việc học Triết học của sinh viên đạt hiệu quả không cao, trong đó, một nguyên nhân quan trọng là ở phương pháp giảng dạy của giảng viên chưa phù hợp, và như vậy, chắc chắn sẽ khó thực hiện được yêu cầu về chuẩn đầu ra của môn học.

2.2. Phương pháp dạy và học Triết học Mác-Lênin ở Trường Đại học Hòa Bình

Hầu hết các giảng viên đều có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy nên đã tạo ra được sự đa dạng trong phương pháp dạy học Triết học và cũng đem đến hiệu quả giờ học khác nhau với từng giảng viên dạy Triết học ở Trường Đại học Hòa Bình. Các phương pháp dạy Triết học khác nhau này đều được Nhà trường ghi nhận và khuyến khích. Nhưng làm thế nào để giảng viên Triết học, thông qua bài

giảng, gắn với đào tạo nghề nghiệp cho sinh viên, đảm bảo chuẩn đầu ra của môn học vẫn là một điều đáng bàn. Trong dạy học Triết học, có tình trạng giảng viên chỉ tập trung vào việc dạy các kiến thức Triết học mà xem nhẹ liên hệ đến nghề nghiệp của sinh viên. Với mục tiêu đào tạo đa ngành, nhưng chủ yếu là các ngành Kinh tế như Quản lý kinh tế, Quản trị kinh doanh, Tài chính - Ngân hàng, Kế toán, v.v., sinh viên của các khối ngành Kinh tế rất cần được định hướng về thế giới quan, phương pháp luận Triết học cho tương lai lập nghiệp của mình. Rất đáng tiếc, ở một số bài giảng, giảng viên Triết học chưa làm rõ, chưa khắc họa được mối liên hệ giữa môn Triết học Mác-Lênin với các ngành nghề Kinh tế của Nhà trường, dẫn đến tâm lý ngại học môn Triết học Mác-Lênin.

Nhưng dưới tác động tích cực từ phương pháp dạy của đội ngũ giảng viên Triết học đã bước đầu tạo nên sự chuyển biến trong cách học của sinh viên. Sinh viên đã không vắng mặt ở các giờ học trên lớp, tập trung nghe giảng, động não tư duy về các kiến thức Triết học, tích cực trao đổi và tham gia thảo luận. Thực tiễn giảng dạy cho thấy, rất nhiều sinh viên đã tự giác tự học như tự đọc giáo trình, tự đọc các tài liệu Triết học có liên quan. Điều này là rất hiếm, nhưng đã xuất hiện trong các lớp sinh viên tại Trường Đại học Hòa Bình. Giờ học Triết học vừa mang tính học thuật, nhưng lại rất gần gũi với tư tưởng tình cảm, đời sống của mỗi sinh viên nên nhiều em bắt đầu thích học Triết học. Kết quả học tập của sinh viên được nâng cao cả về điểm số và về tư tưởng, thái độ cũng như kỹ năng tư duy, năng lực nghề nghiệp.

2.3. Các biện pháp đổi mới phương pháp dạy và học Triết học ở Trường Đại học Hòa Bình

2.3.1. Tạo hứng thú cho sinh viên trong dạy học Triết học

Hứng thú học tập các môn Lý luận chính trị là “thái độ lựa chọn đặc biệt của ngành học đối với môn học, người học thấy được sự hấp dẫn và ý nghĩa thiết thực của môn học đối với bản thân cũng như đối với nghề nghiệp của mình” [6]. Giảng viên có thể tạo ra hứng thú học tập cho sinh viên bằng nhiều cách sau:

- Ngay ở bài giảng đầu tiên, giảng viên

tạo ra sự thân thiện với sinh viên. Giảng viên dành 15 phút làm quen, “kết bạn” với sinh viên như hỏi họ tên, quê quán của sinh viên và giới thiệu những thông tin chính về bản thân mình. Giảng viên phải thực sự khiêm tốn, vui vẻ, bao dung sẽ chiếm được cảm tình của sinh viên với môn học.

- Nên dành thời gian cho sinh viên phát biểu những mong đợi của mình khi học môn Triết học. Có thể sử dụng sơ đồ KWL (điều đã biết, điều muốn biết, điều học được) để thu thập thông tin từ sinh viên. Đây chính là cơ sở để bổ sung, điều chỉnh cách dạy cho phù hợp.

- Có thể lấy các triết lý tinh hoa của các nhà Triết học để sinh viên suy ngẫm. Ví dụ: Triết lý của Đức Phật: “Hãy cố gắng tỉnh cho Tâm thật tĩnh lặng để mà giác thức”; Triết lý Do Thái: “Ai mang hoa đi tặng người khác thì tay người đó thơm”; Triết lý của Lão Tử: “Trong phúc có họa, trong họa có phúc”, v.v.

- Có thể lấy tục ngữ ca dao, dân ca, truyền thuyết, truyện cổ tích để giảng dạy các vấn đề về vật chất, ý thức, siêu hình, biện chứng, triết lý nhân sinh như: *Cỏ thực mới vực được đạo, Lạt mềm buộc chặt, Thoang thoang hoa nhài thơm lâu, Tốt gỗ hơn tốt nước sơn*, v.v.

- Lấy những truyện cười có liên quan đến Triết học và biết cách tạo tiếng cười để giờ Triết học bớt căng thẳng.

2.3.2. Lựa chọn những kiến thức Triết học cơ bản nhất, cốt lõi nhất, thiết thực nhất đối với sinh viên

Nếu dạy dàn trải tất cả các kiến thức Triết học của từng chương thì sẽ không có đủ thời gian và mặt khác, sinh viên không nắm chắc được kiến thức trọng tâm, dẫn đến không hiểu Triết học và chán học. Ở mỗi bài, mỗi chương, giảng viên chỉ nên chọn những kiến thức cốt lõi. Chẳng hạn, Chương 1, sẽ có các kiến thức cốt lõi: Nội dung vấn đề cơ bản của Triết học, Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm, Thuyết không thể biết, Sự đối lập giữa hai phương pháp tư duy: phương pháp siêu hình và phương pháp biện chứng, Triết học Mác-Lênin là thế giới quan, phương pháp luận khoa học và cách mạng cho con người trong nhận thức và thực tiễn. Nội dung của 5 kiến thức cốt lõi này được dạy trong

10 tiết là vừa đủ với khả năng nhận thức của sinh viên. Những kiến thức trong chương liên quan đến 5 kiến thức cốt lõi này thì giảng viên nên giới thiệu để sinh viên tự học. Các Chương 2, Chương 3 cũng được chọn lựa các kiến thức cốt lõi theo cách này. Khi chọn các kiến thức cốt lõi thì các kiến thức này phải dễ liên hệ đến tư duy, cuộc sống và nghề nghiệp của sinh viên. Giảng viên phải dành thời gian phù hợp để liên hệ các kiến thức, khái niệm liên quan đến ngành học, năng lực nghề nghiệp của sinh viên.

2.3.3. *Đổi mới phương pháp dạy và học khái niệm Triết học Mác-Lênin*

“Khái niệm là hình thức cơ bản của tư duy trừu tượng, phản ánh những đặc tính bản chất của sự vật. Sự hình thành khái niệm là kết quả của sự khái quát, tổng hợp biện chứng các đặc điểm thuộc tính của sự vật hay một lớp sự vật. Vì vậy, các khái niệm vừa có tính khách quan, vừa có tính chủ quan, vừa có mối tác động qua lại với nhau, vừa thường xuyên vận động và phát triển. Nó không những rất sinh động, mềm dẻo, năng động mà còn là “điểm nút” của quá trình tư duy trừu tượng, là cơ sở để hình thành phán đoán” [3]. Giáo trình *Triết học Mác-Lênin* trình độ đại học là một hệ thống các khái niệm Triết học được sắp xếp theo trình độ logic. Dạy và học Triết học Mác-Lênin thực chất là dạy và học hệ thống các khái niệm Triết học này. Để dạy các khái niệm Triết học Mác-Lênin, giảng viên cần phải đảm bảo các bước sau:

- Vị trí, tầm quan trọng của khái niệm này trong Triết học Mác-Lênin. Ví dụ, vị trí, tầm quan trọng của khái niệm vật chất, khái niệm thực tiễn, khái niệm lực lượng sản xuất, khái niệm cơ sở hạ tầng, khái niệm ý thức xã hội.

- Khái niệm bao gồm những nội dung gì? Ví dụ, khái niệm (định nghĩa) vật chất của Lênin có 3 nội dung: *Thứ nhất*, vật chất là thực tại khách quan, cái tồn tại hiện thực bên ngoài ý thức và không phụ thuộc vào ý thức; *Thứ hai*, vật chất là cái mà khi tác động vào các giác quan con người thì đem lại cho con người cảm giác; *Thứ ba*, vật chất là cái mà ý thức chỉ là sự phản ánh của nó. Để giảng dạy nội dung khái niệm thì giảng viên phải sử dụng phương pháp tư duy trừu tượng và sinh viên phải được giảng viên trang bị tư

duy trừu tượng, rèn luyện tư duy trừu tượng. Bên cạnh đó, giảng viên phải lấy các ví dụ thực tiễn để minh họa cho những kiến thức trừu tượng đó:

+ Mỗi quan hệ biện chứng giữa các nội dung này.

+ Mỗi quan hệ biện chứng giữa khái niệm với những khái niệm khác trong Triết học Mác-Lênin. Khái niệm vật chất quan hệ biện chứng với khái niệm ý thức.

- Ý nghĩa phương pháp luận của khái niệm này.

Định nghĩa vật chất của Lênin đã giải quyết hai mặt vấn đề cơ bản của Triết học; trong nhận thức và thực tiễn, đòi hỏi con người phải quán triệt nguyên tắc khách quan, là cơ sở khoa học cho việc xác định vật chất trong lĩnh vực xã hội. Giảng viên phải để cho sinh viên liên hệ bản thân với 3 ý nghĩa phương pháp luận này. Việc thực hiện ba bước trong phương pháp dạy, học các khái niệm Triết học Mác-Lênin vừa đảm bảo được tính khoa học của khái niệm vừa phát triển được tư duy trừu tượng cho sinh viên.

2.3.4. *Vận dụng linh hoạt các phương pháp trong dạy học Triết học Mác-Lênin*

Trong dạy học Triết học, song song với phương pháp dạy học truyền thống như thuyết trình, đàm thoại, trực quan, v.v. thì giảng viên Triết học cần tập trung vào các phương pháp dạy học tích cực có thể phát huy được những ưu thế của môn Triết học như: thuyết trình tích cực, thảo luận nhóm, trường hợp, nêu và giải quyết vấn đề, v.v.

- Phương pháp thuyết trình tích cực: các môn Lý luận chính trị với đặc thù kiến thức khái quát, trừu tượng nên thuyết trình là chủ yếu. Thuyết trình truyền thống thì giảng viên độc thoại, áp đặt thông tin một chiều nên có rất nhiều hạn chế. Còn trong thuyết trình tích cực, giảng viên sử dụng thuyết trình kết hợp với công nghệ thông tin cũng như các phương pháp, kỹ thuật dạy học khác nhau như: thảo luận nhóm, nêu và giải quyết vấn đề, động não, v.v. thì sinh viên sẽ được chủ động hơn, có trách nhiệm hơn. Trong sự kết hợp trên thì giảng viên thuyết trình để hướng dẫn sinh viên tự làm việc, tự tư duy để nắm vững kiến thức. Giảng viên nói ít hơn, sinh viên nói nhiều hơn, làm nhiều hơn và từ đó,

sinh viên hình thành các năng lực thuyết trình, giao tiếp, tư duy triết học, năng lực giải quyết vấn đề...

- Phương pháp thảo luận nhóm là phương pháp dạy học tích cực, trong đó, giảng viên nêu ra các chủ đề hoặc sinh viên tự đề xuất chủ đề thảo luận, lớp được chia thành các nhóm thảo luận. Các thành viên trong nhóm phải tham gia thảo luận các chủ đề, giảng viên theo dõi và hướng dẫn. Thảo luận nhóm rất thích hợp với việc dạy học Triết học vì qua tranh luận ở nhóm, từng sinh viên sẽ nâng cao nhận thức Triết học và hình thành năng lực giao tiếp, phản biện.

- Phương pháp giải quyết vấn đề được xem là phương pháp cơ bản, trọng tâm của phương pháp dạy học tích cực. Ở phương pháp này, giảng viên hoặc sinh viên tự đề xuất các tình huống vấn đề để giải quyết. Các cá nhân hoặc nhóm sẽ phân tích tình huống có vấn đề, ra quyết định giải quyết vấn đề, hành động giải quyết vấn đề, đánh giá kết quả giải quyết vấn đề.

Triết học với chức năng thế giới quan, phương pháp luận rất có ưu thế trong thực hiện phương pháp giải quyết vấn đề. Giảng viên Triết học nên dành thời gian thỏa đáng để tập trung vào phương pháp dạy học giải quyết vấn đề, hình thành cho sinh viên kỹ năng sống, năng lực nghề nghiệp, kỹ năng nghề nghiệp sau này. Cũng chính những giờ học mà cả giảng viên và sinh viên thực hiện phương pháp giải quyết vấn đề sẽ thực hiện được phương châm *học đi đôi với hành, nói đi đôi với làm* và sinh viên sẽ thấy sự cần thiết phải học và nghiên cứu Triết học.

- Nếu điều kiện học trực tiếp thì giảng viên và sinh viên có thể tiến hành phương pháp dự án và phương pháp hợp đồng.

Phương pháp dự án là giảng viên hoặc sinh viên đề xuất dự án học tập. Các dự án học tập là sự mô phỏng, sự thu nhỏ các dự án kinh tế - xã hội. Sinh viên sẽ thảo luận, lập kế hoạch dự án, thực hiện dự án.

Phương pháp hợp đồng là giảng viên và sinh viên cùng ký hợp đồng học tập, sinh viên phải thực hiện hợp đồng học tập. Phương pháp dự án và phương pháp hợp đồng sẽ hình thành cho sinh viên năng lực thực tiễn thích ứng với đòi hỏi của việc khởi nghiệp cho sinh

viên. Giảng viên Triết học cần tham khảo và cần giới thiệu nội dung lý thuyết cho sinh viên về phương pháp dạy học tích cực này.

Ngoài năm phương pháp dạy học tích cực đã được trình bày ở trên thì giảng viên Triết học có thể vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực khác để tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học của sinh viên.

2.3.5. *Đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Triết học*

Hiện nay, tại Trường Đại học Hòa Bình, việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập môn Triết học của sinh viên dựa trên 3 thành phần: điểm chuyên cần, điểm kiểm tra giữa kỳ, điểm thi cuối kỳ. Trong đó, điểm chuyên cần (tham gia học tập trên lớp) chiếm trọng số 15%, điểm kiểm tra giữa kỳ chiếm trọng số 25%, điểm bài thi cuối kỳ chiếm trọng số 60%.

Để đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Triết học, giảng viên ra đề bài kiểm tra giữa kỳ, đề thi cuối kỳ phải có câu hỏi gắn với nghề nghiệp mà sinh viên đang học. Câu hỏi liên hệ phải được đánh giá từ 30-40% kết quả bài kiểm tra và bài thi.

Ngoài 3 căn cứ đánh giá trên thì trong mỗi giờ giảng Triết học, giảng viên nên có nhận xét đánh giá sinh viên và đánh giá chung cả lớp nhằm động viên, khuyến khích, tạo hứng thú cho sinh viên với môn Triết học Mác-Lênin. Những lời nhận xét, đánh giá phải đúng người, đúng việc, chân thành sẽ tạo ra niềm tin, động lực cho người học.

Cuối cùng, để thực hiện tốt việc đánh giá theo chuẩn đầu ra được chính xác, khách quan và công bằng thì giảng viên cần phải chú trọng hơn đến đánh giá quá trình học cũng như tự đánh giá của sinh viên.

3. **Kết luận**

Trong năm học 2020-2021, tác giả trực tiếp giảng dạy 2 lớp (YCT01 gồm 68 sinh viên và DH03 gồm 80 sinh viên) và đã thực hiện 5 biện pháp đổi mới phương pháp dạy và học môn Triết học được trình bày ở trên. Kết quả là 148 sinh viên ở hai lớp thuộc hai ngành học (Y học cổ truyền và Dược học) đều rất hứng thú với môn Triết học. Về mặt lý thuyết, toàn bộ sinh viên đã nắm vững được kiến thức Triết học cốt lõi, các khái niệm Triết học cơ bản để làm quen và rèn luyện

được tư duy khái quát, tư duy trừu tượng. Về mặt thực tiễn, sinh viên đã biết được phương pháp dạy học giải quyết vấn đề, bước đầu biết giải quyết vấn đề trong cuộc sống và nghề nghiệp, bước đầu biết *học đi đôi với hành*. Về điểm số, 85% sinh viên đạt điểm số Khá, Giỏi và 15% sinh viên đạt điểm Trung bình

cả ở bài kiểm tra giữa kỳ và bài thi đánh giá cuối kỳ.

Tác giả xác định đây mới chỉ là kết quả bước đầu. Tác giả sẽ tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các biện pháp trên để năm học tới sẽ duy trì được kết quả đã đạt được.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Báo Chinhphu.vn, Báo điện tử, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, *Toàn văn nghị quyết đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*.
- [2]. Báo Tuổi trẻ Online, Thủ tướng Phạm Minh Chính, *Ngành giáo dục phải “học thật, thi thật, nhân tài thật”*, 26/05/2021.
- [3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình Triết học Mác-Lênin (dùng trong các trường đại học, cao đẳng)*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.
- [4]. Daihochoabinh.edu.vn, Giới thiệu Trường Đại học Hòa Bình.
- [5]. Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn Giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, *Giáo trình Triết học Mác-Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.
- [6]. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, *Nghiên cứu và giảng dạy Lý luận chính trị trong xu thế toàn cầu hóa*, NXB Lý luận chính trị, Hà Nội, 2016.